

Xây dựng tiêu chí đánh giá thực trạng hoạt động học tập môn học giáo dục thể chất cho sinh viên Đại học Quốc gia Hà Nội

TÓM TẮT:

Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thể dục thể thao (TDTT) thường qui như: tổng hợp và phân tích tài liệu, phỏng vấn các chuyên gia và kiểm tra độ tin cậy của bảng hỏi bằng chỉ số cronbach's alpha bài viết đã xác định được 01 tiêu chí đánh giá định lượng và bảng hỏi đánh giá định tính với 37 mục hỏi (động cơ: 12 mục hỏi, mục đích: 05 mục hỏi và hành động học tập: 20 mục hỏi) đánh giá thực trạng hoạt động học tập môn học giáo dục thể chất (GDTC) cho sinh viên (SV) Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN).

Từ khóa: xây dựng, tiêu chí, hoạt động học tập, môn học Giáo dục thể chất, Đại học Quốc gia Hà Nội.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thực tiễn công tác GDTC trong những năm qua tại các trường đại học, cao đẳng và chuyên nghiệp đã và đang giữ một vai trò vô cùng quan trọng trong việc giáo dục toàn diện cho thế hệ trẻ. Môn học GDTC đã tạo ra được sức hút rất lớn trong phong trào rèn luyện thân thể của học sinh (HS), SV. Song do đặc thù của môn học và mỗi trường lại có những điều kiện khác nhau, vì vậy việc áp dụng chung theo hình thức tổ chức cứng nhắc là chưa phù hợp. Bởi vậy, trên thực tế ở rất nhiều trường đại học hiện nay của cả nước vẫn còn có việc SV coi môn học GDTC như là một trở ngại khó vượt qua. Điều đó xuất phát từ nhiều nguyên nhân, song có một nguyên nhân cơ bản mang tính chủ quan là chúng ta chưa xây dựng được hệ thống những biện pháp mang tính khoa học và hiệu quả để nâng cao chất lượng giáo dục của môn học, đặc biệt là chưa phát huy được tính chủ động và tích cực của người học.

Nhiệm vụ trọng tâm của trung tâm GDTC và Thể thao ĐHQGHN là giảng dạy và tổ chức các hoạt động TDTT cho SV ĐHQGHN. Trong các điều kiện để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đó thì việc không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập môn học GDTC luôn là yếu tố cơ bản và quan trọng quyết định sự tồn tại, phát triển cũng như vị thế của đơn vị. Để nâng cao hoạt động học tập môn học cho SV trong thời gian tới cần phải đánh giá chính xác và khoa học thực trạng hoạt động học tập của SV. Với tầm quan trọng

NCS. Nguyễn Việt Hòa

ABSTRACT:

By scientific research methods and physical training such as synthesis and analysis of documents, interviews experts and test the reliability of the questionnaire by Cronbach's Alpha article has identified 01 Quantitative evaluation criteria and qualitative assessment questionnaires with 37 questions (motivation: 12 questions, purpose: 05 items and learning actions: 20 questions) Studying PE for VNUH students.

Keywords: building, criteria, learning activities, physical education, Vietnam National University, Hanoi.

trên, nghiên cứu chọn nghiên cứu “Xây dựng tiêu chí đánh giá thực trạng hoạt động học tập môn học GDTC cho SV Đại học Quốc gia Hà Nội”.

Phương pháp nghiên cứu: phân tích và tổng hợp tài liệu, phỏng vấn và toán thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Để đánh giá chính xác thực trạng công tác hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN cần có một tiêu chí đánh giá khoa học và toàn diện. Luận án xác định tiêu chí đánh giá định lượng và định tính.

2.1. Xác định tiêu chí đánh giá định lượng

Tham khảo ý kiến của các chuyên gia, căn cứ vào thực tiễn, kinh nghiệm của bản thân; luận án lựa chọn tiêu chí: đánh giá thể lực SV theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) (QĐ 53/2008/BGDĐT).

2.2. Xác định tiêu chí đánh giá định tính

Luận án tiến hành đánh giá định tính thực trạng hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN thông qua bảng hỏi các yếu tố cấu thành hoạt động học tập gồm: động cơ, mục đích và hành động học tập.

Trong lĩnh vực nghiên cứu về tâm lý giáo dục - xã hội học (nghiên cứu định tính) như luận án của tác giả là mức độ các tiêu chí nên rất phức tạp đòi hỏi phải có thang đo được đo lường một cách công phu và kiểm tra độ tin cậy trước khi vận dụng. Luận án tiến hành kiểm

tra độ tin cậy của bảng hỏi đánh giá thực trạng hoạt động học tập môn học GDTC theo 3 bước sau:

Bước 1. Dự thảo mẫu phiếu hỏi sơ bộ

Luận án đã xây dựng sơ bộ phiếu hỏi sơ bộ, xin ý kiến 6 người là nhà chuyên môn, cán bộ quản lý và chuyên gia GDTC tại Hà Nội nhằm xem xét cấu trúc, hình thức, nội dung, mục đích của mẫu phiếu phỏng vấn để đóng góp, bổ sung ý kiến cho việc kiểm định thang đo thực trạng, đánh giá tính tự giác, tích cực và những khó khăn, trở ngại qua các mục hỏi kết quả khảo sát như sau:

1/5 chuyên gia đề nghị điều chỉnh 8 mục hỏi, từ trong 3 nội dung.

1/5 chuyên gia đề nghị bỏ 01 nội dung (6 mục hỏi) và điều chỉnh 9 mục hỏi, trong 3 nội dung.

1/5 chuyên gia đề nghị bỏ 01 nội dung (6 mục hỏi) và điều chỉnh 6 mục hỏi, trong 2 nội dung.

1/5 chuyên gia đề nghị điều chỉnh 5 mục hỏi, từ trong 2 nội dung.

1/5 chuyên gia đề nghị điều chỉnh 10 mục hỏi, từ trong 3 nội dung.

1/5 chuyên gia đề nghị điều chỉnh 4 mục hỏi, từ trong 2 nội dung.

Bước 2. Điều chỉnh mẫu phiếu hỏi thang đo và xác định hình thức trả lời

Thông qua kết quả khảo sát và ý kiến bổ sung của các chuyên gia, nghiên cứu điều chỉnh lại các câu hỏi cho phù hợp phiếu hỏi ban đầu và tiến hành thu thập dữ

liệu xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0. Mẫu phiếu hỏi thang đo đánh giá thực trạng hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN (3 nội dung với 45 mục hỏi).

Xác định hình thức trả lời: trong luận án nghiên cứu áp dụng hình thức trả lời theo thang đo likert 5 mức độ để tiến hành khảo sát trên 400 SV trường Đại học Khoa học Tự nhiên – ĐHQGHN. Người được khảo sát được chọn theo mức độ từ (1 đến 5) với các nội dung liên quan đến thực trạng hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN.

Bước 3. Kiểm định độ tin cậy của phiếu hỏi bằng chỉ số cronbachs alpha.

Để đánh giá chính xác về độ tin cậy của phiếu khảo sát nội dung đánh giá thực trạng, chúng nghiên cứu tiến hành kiểm định qua hệ số tin cậy cronbachs alpha. Thang đo đánh giá thực trạng hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN (3 nội dung với 45 mục hỏi)

Thang đo đánh giá thực trạng hoạt động học tập

Kết quả kiểm định thang đo đánh giá động cơ hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN bằng chỉ số cronbachs alpha bằng 1.

Kết quả kiểm định cronbach's alpha của các mục hỏi trong thang đo được thể hiện ở bảng 1 cho thấy: hệ số cronbach's alpha tổng = 0.955 > 0.6, có 12 mục hỏi có hệ số tương quan với biến tổng (Corrected item-total correlation) lớn hơn tiêu chuẩn cho phép (> 0.3) và 02 mục hỏi bạn có hiểu biết về chế độ dinh dưỡng trong tập luyện TDTT và bạn có hiểu biết về các hoạt động

Bảng 1. Kiểm định độ tin cậy thang đo đánh giá động cơ hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN bằng chỉ số cronbachs alpha

	Scale mean if item deleted	Scale variance if item deleted	Corrected item-total correlation	Cronbach's alpha if item deleted
Bạn có hiểu biết về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của GDTC	43,10	32,712	,908	,949
Bạn có hiểu biết về các hoạt động TDTT ở trong và ngoài nước	42,47	37,242	,067	,967
Bạn nắm được kỹ năng thực hành một số môn thể thao	42,10	32,451	,790	,951
Bạn nắm được các phương pháp tự rèn luyện TDTT	43,08	32,455	,949	,948
Bạn có hiểu biết về vệ sinh trong tập luyện TDTT	43,11	32,800	,895	,949
Bạn có hiểu biết về chế độ dinh dưỡng trong tập luyện TDTT	41,12	36,878	,132	,965
Bạn nắm được các biện pháp phòng tránh chấn thương	42,14	31,579	,890	,948
Bạn có hiểu biết về luật, công tác tổ chức thi đấu và trọng tài	43,08	32,595	,923	,948
Bạn muốn gặp gỡ, giao lưu, kết bạn, phát triển các mối quan hệ xã hội	43,01	32,090	,894	,948
Bạn muốn trở thành người nổi tiếng, được nhiều người biết đến, cảm giác được quý trọng	43,00	32,441	,865	,949
Bạn muốn xác định khả năng của bản thân, trải nghiệm những thử thách mới	42,30	35,078	,592	,955
Bạn muốn thể hiện lòng dũng cảm, tự do sáng tạo, thể hiện khả năng bản thân mình	42,21	33,911	,742	,952
Bạn muốn làm hài lòng của cha mẹ và gia đình	42,09	32,383	,926	,948
Bạn muốn làm hài lòng thầy cô, bạn bè, đồng đội	42,10	32,070	,914	,948
Khác:	42,09	32,042	,915	,948
Cronbach's alpha: 0.955		N of Items: 15		

TDDT ở trong và ngoài nước có hệ số tương quan biến tổng < 0.3 nên loại bỏ 02 mục hỏi này.

Luận án kiểm định thang đo đánh giá động cơ hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN bằng chỉ số cronbachs alpha lần 2 bảng 2.

Kết quả kiểm định cronbach's alpha lần 2 của các mục hỏi trong thang đo được thể hiện ở bảng 2 cho thấy: hệ số cronbach's alpha tổng = $0.978 > 0.6$, tất cả mục hỏi đều có hệ số tương quan với biến tổng (Corrected item-total correlation) lớn hơn tiêu chuẩn cho phép (> 0.3). Luận án đã xây dựng được thang đo đánh giá động cơ hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN với 12 mục hỏi.

Kết quả kiểm định thang đo đánh giá mục đích hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN bằng chỉ số cronbachs alpha bảng 3.

Kết quả kiểm định cronbach's alpha của các mục hỏi trong thang đo được thể hiện ở bảng 3 cho thấy: hệ số cronbach's alpha tổng = $0.743 > 0.6$, có 05 mục hỏi có

hệ số tương quan với biến tổng (Corrected item-total correlation) lớn hơn tiêu chuẩn cho phép (> 0.3) và mục hỏi có thể hình đẹp có hệ số tương quan biến tổng < 0.3 nên loại bỏ mục hỏi này.

Luận án kiểm định thang đo đánh giá mục đích hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN bằng chỉ số cronbachs alpha lần 2 bảng 4.

Kết quả kiểm định cronbach's alpha lần 2 của các mục hỏi trong thang đo được thể hiện ở bảng 4 cho thấy: hệ số cronbach's alpha tổng = $0.749 > 0.6$, tất cả mục hỏi đều có hệ số tương quan với biến tổng (Corrected item-total correlation) lớn hơn tiêu chuẩn cho phép (> 0.3). Luận án đã xây dựng được thang đo đánh giá mục đích hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN với 5 mục hỏi.

Kết quả kiểm định thang đo đánh giá hành động hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN bằng chỉ số cronbachs alpha bảng 5.

Kết quả kiểm định cronbach's alpha của các mục hỏi

Bảng 2. Kiểm định độ tin cậy thang đo đánh giá động cơ hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN bằng chỉ số cronbachs alpha (lần 2)

	Scale mean if item deleted	Scale variance if item deleted	Corrected item-total correlation	Cronbach's alpha if item deleted
Bạn có hiểu biết về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của GDTC	35,69	30,911	,909	,975
Bạn nắm được kỹ năng thực hành một số môn thể thao	34,69	30,550	,809	,978
Bạn nắm được các phương pháp tự rèn luyện TDDT	35,67	30,638	,956	,974
Bạn có hiểu biết về vệ sinh trong tập luyện TDDT	35,70	31,008	,895	,976
Bạn nắm được các biện pháp phòng tránh chấn thương	34,73	29,812	,891	,976
Bạn có hiểu biết về luật, công tác tổ chức thi đấu và trọng tài	35,67	30,718	,940	,975
Bạn muốn gặp gỡ, giao lưu, kết bạn, phát triển các mối quan hệ xã hội	35,60	30,216	,912	,975
Bạn muốn trở thành người nổi tiếng, được nhiều người biết đến, cảm giác được quý trọng	35,59	30,538	,887	,976
Bạn muốn xác định khả năng của bản thân, trải nghiệm những thử thách mới	34,89	33,241	,587	,981
Bạn muốn thể hiện lòng dũng cảm, tự do sáng tạo, thể hiện khả năng bản thân mình	34,80	32,100	,739	,979
Bạn muốn làm hài lòng của cha mẹ và gia đình	34,68	30,574	,931	,975
Bạn muốn làm hài lòng thầy cô, bạn bè, đồng đội	34,69	30,250	,922	,975
Khác:	34,68	30,193	,929	,975
Cronbach's alpha: 0.978N of items: 13				

Bảng 3. Kiểm định độ tin cậy thang đo đánh giá mục đích hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN bằng chỉ số cronbachs alpha

	Scale mean if item deleted	Scale variance if item deleted	Corrected item-total correlation	Cronbach's alpha if item deleted
Rèn luyện sức khỏe	18.23	4.196	.436	.701
Rèn luyện các phẩm chất ý chí	18.13	4.457	.404	.726
Giảm áp lực học tập, tạo niềm vui, hứng thú	18.50	3.524	.676	.657
Có thể hình đẹp	18.36	5.014	-.039	.829
Giải trí	19.59	3.746	.596	.679
Đủ điều kiện để tốt nghiệp	20.46	3.392	.748	.636
Cronbach's alpha: 0.743N of items: 06				

Bảng 4. Kiểm định độ tin cậy thang đo đánh giá mục đích hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN bằng chỉ số cronbachs alpha (lần 2)

	Scale mean if item deleted	Scale variance if item deleted	Corrected item-total correlation	Cronbach's alpha if item deleted
Rèn luyện sức khỏe	11.29	2.098	.432	.730
Rèn luyện các phẩm chất ý chí	11.19	2.238	.430	.734
Giảm áp lực học tập, tạo niềm vui, hứng thú	11.56	1.746	.554	.692
Giải trí	12.65	1.726	.621	.662
Đủ điều kiện để tốt nghiệp	13.52	1.518	.753	.598
Cronbach's alpha: 0.749N of items: 05				

Bảng 5. Kiểm định độ tin cậy thang đo đánh giá hành động hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN bằng chỉ số cronbachs alpha

	Scale Mean if Item Deleted	Scale Variance if Item Deleted	Corrected Item-Total Correlation	Cronbach's Alpha if Item Deleted
SV hiểu biết và phân tích được mối quan hệ giữa hoạt động, hành động, thao tác trong tập luyện TDDT	71,62	79,093	,849	,957
SV lượng giá được mối quan hệ giữa bản thân và các phương tiện, đồ dùng, dụng cụ tập luyện TDDT	69,34	84,975	,306	,962
SV hiểu và phân tích được trạng thái tâm lý bản thân trong quá trình tập luyện TDDT	69,24	86,606	,125	,963
SV nhận biết được nguyên nhân thành công và không thành công các động tác trong tập luyện TDDT	70,71	79,677	,903	,957
SV hiểu và đánh giá được sức bền tâm lý của bản thân trong tập luyện TDDT	70,08	86,245	,117	,965
SV hiểu, phân tích và thực hiện được các bước rèn luyện phát triển thể lực, nâng cao sức khỏe	69,71	79,206	,796	,958
SV hiểu và phân tích được từng giai đoạn của kỹ thuật động tác (chuẩn bị, thực hiện, kết thúc...)	70,69	79,234	,949	,956
SV hiểu và phân tích được các giai đoạn hình thành kỹ năng, kỹ xảo động tác	70,72	79,693	,905	,957
SV hiểu và biết phương pháp phân phối sức trong một buổi tập luyện TDDT	68,73	85,583	,193	,963
SV biết xây dựng kế hoạch cá nhân trong tập luyện TDDT	69,75	77,835	,894	,957
SV biết cách giữ vệ sinh, an toàn trong tập luyện TDDT	70,69	79,495	,917	,957
SV biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng trong tập luyện TDDT	70,62	78,613	,900	,957
SV xem hình mẫu VĐV cấp cao để tập luyện TDDT	70,61	79,167	,872	,957
SV xem phim, tranh ảnh làm mẫu để tập luyện TDDT	69,91	83,314	,595	,960
SV xem giảng viên làm mẫu trong giảng dạy, thí phạm để tập luyện TDDT	70,71	79,677	,903	,957
SV tập trung chú ý nghe giảng và khi xem thí phạm động tác, quan sát động tác mẫu	70,08	86,245	,117	,965
SV ghi nhớ tốt và thực hiện lại được những bài tập, động tác đã được học	69,71	79,206	,796	,958
SV ghi chép bài đầy đủ	70,69	79,234	,949	,956
SV tìm cách học tập hiệu quả cho riêng mình	70,72	79,693	,905	,957
SV biết cách phối hợp với bạn học và thầy cô khi tập luyện	68,73	85,583	,193	,963
SV biết cách điều phối sức lực khi tập luyện	69,75	77,835	,894	,957
SV cảm nhận và điều khiển chính xác các động tác của bản thân khi tập luyện thể thao (nhiều động tác không thể điều khiển chính xác)	70,69	79,495	,917	,957
SV ứng dụng hiệu quả các thao tác trong tập luyện	70,62	78,613	,900	,957
SV có cảm nhận tốt sơ đồ cơ thể bản thân trong tập luyện TDDT	70,61	79,167	,872	,957
SV làm chủ được sức bền tâm lý khi tập luyện TDDT	69,91	83,314	,595	,960
Cronbach's alpha: 0.960N of Items: 25				

trong thang đo được thể hiện ở bảng 5 cho thấy: hệ số cronbach's alpha tổng = 0.960 > 0.6, có 20 mục hỏi có hệ số tương quan với biến tổng (Corrected item-total correlation) lớn hơn tiêu chuẩn cho phép (>0.3) và 05 mục hỏi SV hiểu và phân tích được trạng thái tâm lý bản thân trong quá trình tập luyện TDDT; SV hiểu và đánh giá được sức bền tâm lý của bản thân trong tập

luyện TDDT; SV hiểu và biết phương pháp phân phối sức trong một buổi tập luyện TDDT; SV tập trung chú ý nghe giảng và khi xem thí phạm động tác, quan sát động tác mẫu; SV biết cách phối hợp với bạn học và thầy cô khi tập luyện có hệ số tương quan biến tổng < 0.3 nên loại bỏ 05 mục hỏi này.

Bảng 6. Kiểm định độ tin cậy thang đo đánh giá hành động hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN bằng chỉ số cronbachs alpha (lần 2)

	Scale mean if item deleted	Scale variance if item deleted	Corrected item-total correlation	Cronbach's alpha if item deleted
SV hiểu biết và phân tích được mối quan hệ giữa hoạt động, hành động, thao tác trong tập luyện TDDT	52,93	71,845	,873	,981
SV lường giá được mối quan hệ giữa bản thân và các phương tiện, đồ dùng, dụng cụ tập luyện TDDT	50,65	77,733	,398	,975
SV nhận biết được nguyên nhân thành công và không thành công các động tác trong tập luyện TDDT	52,02	72,576	,908	,980
SV hiểu, phân tích và thực hiện được các bước rèn luyện phát triển thể lực, nâng cao sức khỏe	51,02	71,884	,826	,981
SV hiểu và phân tích được từng giai đoạn của kỹ thuật động tác (chuẩn bị, thực hiện, kết thúc...)	52,00	72,115	,958	,980
SV hiểu và phân tích được các giai đoạn hình thành kỹ năng, kỹ xảo động tác	52,03	72,616	,907	,980
SV biết xây dựng kế hoạch cá nhân trong tập luyện TDDT	51,06	70,779	,902	,980
SV biết cách giữ vệ sinh, an toàn trong tập luyện TDDT	52,00	72,236	,943	,980
SV biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng trong tập luyện TDDT	51,93	71,378	,925	,980
SV xem hình mẫu vận động viên (VDV) cấp cao để tập luyện TDDT	51,92	71,847	,904	,980
SV xem phim, tranh ảnh làm mẫu để tập luyện TDDT	51,22	76,119	,590	,983
SV xem giảng viên làm mẫu trong giảng dạy, thi phạm để tập luyện TDDT	52,02	72,576	,908	,980
SV ghi nhớ tốt và thực hiện lại được những bài tập, động tác đã được học	51,02	71,884	,826	,981
SV ghi chép bài đầy đủ	52,00	72,115	,958	,980
SV tìm cách học tập hiệu quả cho riêng mình	52,03	72,616	,907	,980
SV biết cách điều phối sức lực khi tập luyện	51,06	70,779	,902	,980
SV cảm nhận và điều khiển chính xác các động tác của bản thân khi tập luyện thể thao (nhiều động tác không thể điều khiển chính xác)	52,00	72,236	,943	,980
SV ứng dụng hiệu quả các thao tác trong tập luyện	51,93	71,378	,925	,980
SV có cảm nhận tốt sơ đồ cơ thể bản thân trong tập luyện TDDT	51,92	71,847	,904	,980
SV làm chủ được sức bền tâm lý khi tập luyện TDDT	51,22	76,119	,590	,983
Cronbach's alpha: 0.982 N of items: 20				

Luận án kiểm định thang đo đánh giá hành động của hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN bằng chỉ số cronbachs alpha lần 2 bằng 6.

Kết quả kiểm định cronbach's alpha lần 2 của các mục hỏi trong thang đo được thể hiện ở bảng 6 cho thấy: hệ số cronbach's alpha tổng = 0.982 > 0.6, tất cả mục hỏi đều có hệ số tương quan với biến tổng (Corrected item-total correlation) lớn hơn tiêu chuẩn cho phép (>0.3). Luận án đã xây dựng được thang đo đánh giá hành động của hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN với 20 mục hỏi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, SV, ban hành kèm theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008.*
2. Dương Nghiệp Chí và cộng sự (2013), *Thể chất người Việt Nam từ 6 đến 60 tuổi đầu thế kỷ XXI*, Nxb Thể dục thể thao, Hà Nội
3. Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), *"Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS"*, Tập 1, Nxb Hồng Đức.

Nguồn bài báo: Trích từ luận án tiến sĩ "Biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động học tập môn học GDTC cho SV ĐHQGHN theo hướng tích cực" của nghiên cứu sinh Nguyễn Việt Hòa dự kiến bảo vệ năm 2018.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 24/7/2018; ngày phản biện đánh giá: 12/9/2018; ngày chấp nhận đăng: 15/10/2018)